

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HS -ST
Ngày 25- 02- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mai Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mừng;

Ông Trần Tấn Phát.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đoàn Trung - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2020/TLST- HS ngày 13 tháng 01 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/HSST-QĐ ngày 12 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Bùi Chí B (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 12/9/2001 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp T H, xã T T, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Minh T (chết) và bà Bùi Thị Kim N, sinh năm 1977; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo Bảo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1962. Tạm trú: Khu phố N T, phường N S, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện gia đình người bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; Địa chỉ cư trú: Xã L, huyện T N, tỉnh Đ T, có mặt.

- Đại diện theo ủy quyền:

+ Bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1969; Địa chỉ cư trú: Số 775, ấp P T, xã A L, huyện T N, tỉnh Đ T, vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960; Địa chỉ: Ấp P T, xã A L, huyện T N, tỉnh Đ T, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Kim H sinh năm 1950; Địa chỉ cư trú: Ấp T H, xã T T, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 ngày 25/9/2019, Bùi Chí B không có giấy phép lái xe, điều khiển mô tô biển số 93N1-4443 từ nhà đến khu vực tượng đài liệt sĩ thuộc phường N S, thành phố Tây Ninh gặp bạn. Khi đi trên đường T P, hướng cầu K21 về ngã ba T V T, đến đoạn lò mì T L thuộc ấp T H, xã T B, thành phố Tây Ninh, B điều khiển xe chạy cách lề khoảng 01m, lúc này nhìn thấy có lực lượng Công an đang đi tuần tra bên chiều ngược lại nên B quay mặt nhìn sang trái nên không nhìn thấy anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1962, ngụ ấp P T, xã A L, huyện T N, tỉnh Đ T, đang tạm trú tại khu phố N T, phường N S, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh đang đi bộ trên đường, cặp lề phải cùng chiều phía trước, nên đụng vào anh H, làm xe và 02 người ngã xuống đường, B bị xay sát nhẹ, riêng anh H bị thương nặng được người thân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa T N, sau đó chuyển đến bệnh viện C R thành phố H C M điều trị đến ngày 01/10/2019 tử vong.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh Bùi Chí B đã thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả làm anh Nguyễn Văn H tử vong.

* Kết luận giám định pháp y tử thi số 1477/KL-KTHS ngày 21/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Văn H sinh năm 1962, do chấn thương sọ não.

* Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu đối với Bùi Chí B, sinh năm 2001 và Nguyễn Văn H, sinh năm 1962 của Bệnh viện đa khoa tỉnh T N, kết luận: nồng độ cồn trong máu của Bùi Chí B và Nguyễn Văn H là âm tính.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: chuyên Chi cục THADS thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xe mô tô biển số 93N1-4443, hiệu Yamaha, màu đỏ đen, số khung RLCS16S209Y058420, số máy 16S2058421 của Bùi Chí B.

* Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 92.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần, chi phí điều trị, đám tang cho ông H. Bùi Chí B đã tác động gia đình hỗ trợ, bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 44.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại yêu cầu bồi thường thêm số tiền 48.000.000 đồng, B đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Tại cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố bị cáo Bùi Chí B về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Chí B từ 3 (ba) đến 4 (bốn) năm tù.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố thành phố Tây Ninh; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Ngày 25/9/2019, Bùi Chí B không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô biển số 93N1-4443 trên đường T P, hướng cầu K21 về ngã ba T V T, khi đến đoạn lò mì T L thuộc ấp T H, xã T B, thành phố T N, B điều khiển xe thiếu quan sát phía trước đường, không chấp hành quy tắc khi tham gia giao thông nên đã đụng vào ông Nguyễn Văn H đang đi đúng phần đường quy định, hậu quả làm ông H tử vong do chấn thương sọ não.

[3] Hành vi của Bùi Chí B là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm khoản 5 Điều 4; khoản 9, khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và đã gây hậu quả rất nghiêm trọng cho tính mạng của người tham gia giao thông, cụ thể là làm chết 01 người nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản hiện trường và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Chí B phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó phải xét xử bị cáo hình phạt tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và góp phần phòng chống tội phạm.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; đại diện gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và

một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử dưới khung hình phạt cho bị cáo.

[6] Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp:

[7.1] Xử lý vật chứng: Trả lại xe mô tô biển số 93N1-4443, hiệu Yamaha, màu đỏ đen, số khung RLCS16S209Y058420, số máy 16S2058421 cho bị cáo Bùi Chí B nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[7.2] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 92.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần, chi phí điều trị, đám tang cho ông H. Bùi Chí B đã tác động gia đình hỗ trợ, bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 44.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 48.000.000 đồng, bị cáo B đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Bà Võ Kim H là bà ngoại của bị cáo B là người giao tiền cho gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo có trách nhiệm hoàn trả lại số tiền đã bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Bùi Chí B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Chí B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Bùi Chí B 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thụ hình.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự.

Trả lại xe mô tô biển số 93N1-4443, hiệu Yamaha, màu đỏ đen, số khung RLCS16S209Y058420, số máy 16S2058421 cho bị cáo Bùi Chí B nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Bùi Chí B bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 48.000.000 (bốn mươi tám triệu) đồng.

3. Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, đại diện gia đình bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Trong trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Bùi Chí Bảo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Báo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng biết có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Phòng PV 06;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Phan Thị Mai Dung